

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 14/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Nguyễn Khắc Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Đào Trung T, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1996 tại Hải Phòng; nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Văn T, sinh năm 1973; con bà: Vũ Thị Đ, sinh năm 1972; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1993; bị cáo có một con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26 tháng 4 năm 2023 đến ngày 28 tháng 4 năm 2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Lưu Đình D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy Ketamine nên khoảng 20 giờ ngày 25 tháng 4 năm 2023, Đào Trung T điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 15AA-25480 (xe của vợ là chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1993, nơi thường trú: thôn V, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện

Biên, nơi ở hiện tại: thôn X, xã T, huyện K, Hải Phòng) đến khu vực đường tàu T, quận L để mua ma túy Ketamine về sử dụng cho bản thân. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy với giá 3.000.000 đồng. T cất giấu túi ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T đi xe ô tô taxi Biển kiểm soát 15A-072.33 của hãng N do anh Cao Hữu T, sinh năm 1985, nơi thường trú và nơi ở hiện tại: thôn 5, xã Đ, huyện K điều khiển đi đến quận Đ chơi. Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 26 tháng 4 năm 2023, T xuống xe ở khu vực gần tượng B, khu II, phường V, quận Đ, Hải Phòng rồi đi xuống bãi biển tìm chỗ vắng người để sử dụng ma túy thì bị Công an phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn kiểm tra. Do hoảng sợ, T đã dùng tay phải lấy túi ma túy trong túi quần bên phải ném xuống dưới mặt đất cách vị trí T đang đứng khoảng 1,2 mét. Công an phường Vạn Hương kiểm tra và thu giữ của T túi nilon trên, có đặc điểm: túi nilon màu trắng có đường kẻ màu đỏ kích thước (6,5x11)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy Ketamine); 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

Bản kết luận giám định số 359 ngày 27/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,76 gam, loại Ketamine*".

Bản kết luận giám định số 430 ngày 17/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng đối với chiếc điện thoại thu giữ của Đào Trung T kết luận: "*Trích xuất thông tin 194 cuộc gọi, 544 danh bạ, 552 tin nhắn Messages trên điện thoại nhãn hiệu IPHONE có số IMEI: 352088074488494. Sim in dãy số 8984048000389602887 có số ICCID 89840480003896028871, không tìm thấy dữ liệu liên quan đến nội dung vụ án*".

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu ngày 26 tháng 4 năm 2023 xác định Đào Trung T dương tính với mục MDMA, là ma túy tổng hợp trong đó có Ketamine.

Bản Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 10/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố Đào Trung T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên toà sau khi đã đánh giá các tình tiết của vụ án và nhân thân của bị cáo nên đề nghị: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 24 đến 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho T, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị D, anh Cao Hữu T: chị D không biết việc Đào Trung T sử dụng chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 15AA-25480 đi mua ma túy; anh T không biết việc Đào Trung T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có thể sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đào Trung T khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 26 tháng 4 năm 2023 Đào Trung T đã có hành vi cất giữ trái phép 4,76 gam Ketamine để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phường Vạn Hương phát hiện bắt quả tang tại khu vực gần tượng B khu 2 phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị can thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bản thân từng có thời gian tham gia quân đội; gia đình có ông nội là Đào Văn T, ông ngoại là Vũ Văn A, bà ngoại là Đào

Thị D được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba do đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép ma túy là loại Ketamine có khối lượng 4,76 gam, bị cáo phạm tội nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2022 nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Chất ma túy Ketamine thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 359MT/PC09 là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chị Nguyễn Thị D, anh Cao Hữu T: chị D không biết việc Đào Trung T sử dụng chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 15AA-25480 đi mua ma túy; anh T không biết việc Đào Trung T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Trung T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/04/2023.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định số 359MT/PC09.

Trả lại bị cáo: 01 (*Một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/8/2023 giữa Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- UBND xã T, huyện K, TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Xuân Vinh